

BỘ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2092/QĐ-BCT

Hà Nội, ngày 24 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Kế hoạch phòng thủ dân sự của Bộ Công Thương
giai đoạn 2026 - 2030**

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Luật Phòng thủ dân sự ngày 20 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19 tháng 6 năm 2013; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống thiên tai và Luật đê điều ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 40/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 200/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng thủ dân sự;

Căn cứ Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều;

Căn cứ Kết luận số 213-KL/TW ngày 21 tháng 11 năm 2025 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24 tháng 3 năm 2020 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai;

Căn cứ Quyết định số 2693/QĐ-TTg ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch phòng thủ dân sự quốc gia giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 1328/QĐ-TTg ngày 21 tháng 7 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc kiện toàn Ban chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch Phòng thủ dân sự của Bộ Công Thương giai đoạn 2026 -2030.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. ./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Các đồng chí Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự Quốc gia (để b/c);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Quốc phòng;
- Bộ Công an;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Lãnh đạo Bộ;
- Các đơn vị thuộc Bộ (để t/h);
- Lưu: VT, ATMT (Canhhdh).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Trương Thanh Hoài



KẾ HOẠCH:

Phòng thủ dân sự của Bộ Công Thương giai đoạn 2026 - 2030

(Kèm theo Quyết định số 2092/QĐ-BCT ngày 24 tháng 8 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Những năm qua, khu vực và thế giới tiếp tục có những diễn biến phức tạp, cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ngày càng gay gắt, xung đột vũ trang xảy ra ở nhiều nơi và có nguy cơ lan rộng; tranh chấp lãnh thổ bùng phát thành điểm nóng ở một số khu vực. Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư tạo đột phá trên nhiều lĩnh vực nhưng cũng tiềm ẩn nguy cơ xảy ra sự cố, thảm họa. Bên cạnh đó, do tác động của biến đổi khí hậu toàn cầu, khu vực và thế giới đang phải đối mặt với những thách thức ngày càng nghiêm trọng từ biến đổi khí hậu, ảnh hưởng đến an ninh lương thực, sức khỏe cộng đồng và cơ sở hạ tầng.

Trong nước, chính trị, xã hội tiếp tục ổn định, quốc phòng, an ninh được giữ vững và tăng cường, tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển kinh tế và đời sống của người dân; tạo môi trường hòa bình, ổn định để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Tuy nhiên, bên cạnh những yếu tố thuận lợi, nước ta phải đối mặt với nhiều thách thức to lớn xuất phát từ đặc điểm địa lý tự nhiên và bối cảnh toàn cầu. Với địa hình nhỏ hẹp, trải dài ven biển và đường bờ biển dài, chịu ảnh hưởng nặng nề nhất của biến đổi khí hậu nên các hiện tượng thời tiết cực đoan như bão, lũ lụt, hạn hán, sạt lở đất, xâm nhập mặn diễn ra thường xuyên với cường độ ngày càng gay gắt, gây thiệt hại nặng nề về người và tài sản. Bên cạnh đó, các thách thức an ninh phi truyền thống có nguy cơ tác động sâu rộng đến ổn định xã hội và sự phát triển bền vững của đất nước, ảnh hưởng trực tiếp đến an ninh nguồn nước, an ninh lương thực, an ninh năng lượng, an ninh mạng và các dịch bệnh xuyên biên giới. Do vậy, việc nâng cao khả năng dự báo, cảnh báo sớm, đầu tư cơ sở hạ tầng, phát triển nguồn lực và hoàn thiện cơ chế phối hợp liên ngành, hợp tác quốc tế trong lĩnh vực phòng thủ dân sự trở thành yêu cầu cấp thiết.

Hoạt động phòng thủ dân sự thời gian qua được triển khai đồng bộ từ Trung ương đến địa phương, đạt được những kết quả quan trọng, góp phần xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Đặc biệt, hệ thống văn bản về phòng thủ dân sự tiếp tục được bổ sung và hoàn thiện, tạo nền tảng trong công tác chỉ huy, chỉ đạo, điều hành; lực lượng phòng thủ dân sự chuyên trách, kiêm nhiệm được quan tâm về tổ chức, trang bị, phương tiện; công trình phòng thủ dân sự được quan tâm đầu tư xây dựng, nâng cấp, cải tạo... đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, môi trường, bảo vệ tính mạng, sức khỏe, tài sản của Nhà nước và Nhân dân.

Luật Phòng thủ dân sự và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật đã giao Bộ Công Thương nhiều nhiệm vụ quan trọng về phòng thủ dân sự, như: Quản lý

chặt chẽ việc sản xuất, khai thác điện nguyên tử, khoáng sản, hóa chất độc hại, vật liệu nổ công nghiệp để hạn chế nguy cơ xảy ra sự cố, thảm họa trong lĩnh vực công nghiệp; quản lý chặt chẽ việc nhập khẩu, xuất khẩu các loại hóa chất độc, hóa chất nguy hiểm; chỉ đạo và hướng dẫn việc xử lý các vụ nổ, sập hầm lò ở các cơ sở sản xuất, khai thác điện nguyên tử, than, xăng, dầu mỏ, hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp; Ổn định giá cả thị trường, bảo đảm các mặt hàng thiết yếu cho người dân tại khu vực xảy ra sự cố, thảm họa...

Thực hiện Quyết định số 2693/QĐ-TTg ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch phòng thủ dân sự quốc gia giai đoạn 2026 - 2030, Bộ Công Thương ban hành Kế hoạch phòng thủ dân sự của Bộ Công Thương giai đoạn 2026 - 2030 để triển khai các nhiệm vụ được giao.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tăng cường quản lý Nhà nước về phòng thủ dân sự, nâng cao năng lực phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, môi trường và chiến tranh, nhằm bảo vệ an toàn tính mạng, sức khỏe, tài sản của Nhà nước và Nhân dân, giữ vững ổn định kinh tế, chính trị xã hội, bảo đảm sự phát triển bền vững của đất nước.

2. Mục tiêu cụ thể

Triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp để hoàn thành tốt các nhiệm vụ về phòng thủ dân sự thuộc phạm vi quản lý, trách nhiệm của Bộ Công Thương. Một số mục tiêu cụ thể là:

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, chỉ huy của Bộ Công Thương trong công tác phòng thủ dân sự, trọng tâm là việc quản lý chặt chẽ việc sản xuất, khai thác điện nguyên tử, khoáng sản, hóa chất độc hại, vật liệu nổ công nghiệp để hạn chế nguy cơ xảy ra sự cố, thảm họa trong lĩnh vực công nghiệp; quản lý chặt chẽ việc nhập khẩu, xuất khẩu các loại hóa chất độc, hóa chất nguy hiểm; chỉ đạo và hướng dẫn việc xử lý các vụ nổ, sập hầm lò ở các cơ sở sản xuất, khai thác điện nguyên tử, than, xăng, dầu mỏ, hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp; Ổn định giá cả thị trường, bảo đảm các mặt hàng thiết yếu cho người dân tại khu vực xảy ra sự cố, thảm họa.

- Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị trong tổ chức triển khai các nhiệm vụ về phòng thủ dân sự thuộc phạm vi quản lý và trách nhiệm của Bộ Công Thương;

- Hoàn thành việc rà soát, trình cấp thẩm quyền ban hành Kế hoạch quốc gia ứng phó sự cố cháy nổ giàn khoan, đường ống dẫn dầu, hóa chất độc, khí, sự cố sập đổ hầm lò khai thác khoáng sản; tổ chức triển khai hiệu quả các Kế hoạch sau khi được cấp thẩm quyền phê duyệt.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ

a) Nhiệm vụ phòng ngừa

- Xây dựng, hoàn thiện đồng bộ hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về phòng thủ dân sự, tình trạng khẩn cấp; hệ thống kế hoạch, phương án ứng phó với các loại hình sự cố, thiên tai, thảm họa, tình trạng khẩn cấp thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương; tăng cường công tác kiểm tra an toàn đập, hồ chứa thủy điện quan trọng đặc biệt và hồ chứa trên địa bàn 02 tỉnh trở lên.

- Kiện toàn Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự của Bộ Công Thương đi đôi với kiện toàn lực lượng phòng thủ dân sự chuyên trách, kiêm nhiệm tại các đơn vị trong ngành Công Thương.

- Tăng cường quản lý chặt chẽ việc nhập khẩu, xuất khẩu các loại hóa chất độc, hóa chất nguy hiểm; chỉ đạo và hướng dẫn việc xử lý các vụ nổ, sập hầm lò ở các cơ sở sản xuất, khai thác điện nguyên tử, than, xăng, dầu mỏ, hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp.

- Xây dựng và trình cấp thẩm quyền Kế hoạch quốc gia ứng phó sự cố cháy nổ giàn khoan, đường ống dẫn dầu, hóa chất độc, khí, sự cố sập đổ hầm lò khai thác khoáng sản.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương triển khai công tác ổn định giá cả thị trường, bảo đảm các mặt hàng thiết yếu cho người dân tại khu vực xảy ra sự cố, thảm họa.

- Thường xuyên tổ chức các chương trình đào tạo, huấn luyện, bồi dưỡng kiến thức phòng thủ dân sự cho lực lượng phòng thủ dân sự trong lĩnh vực được phân công.

- Tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức cho người lao động và người dân về phòng thủ dân sự; kỹ năng phòng, tránh sự cố, thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, môi trường.

b) Nhiệm vụ ứng phó

- Duy trì nghiêm chế độ trực phòng thủ dân sự tại cấp Bộ và các đơn vị trong ngành Công Thương, kịp thời tiếp nhận, đánh giá, xác định kịch bản ứng phó hiệu quả;

- Chỉ đạo công tác chuẩn bị nhân lực, phương tiện, trang thiết bị kỹ thuật và nhu yếu phẩm, hóa chất vật tư y tế, thuốc chữa bệnh đảm bảo cho lực lượng ứng phó theo phương châm “bốn tại chỗ”. Thường xuyên cập nhật và dự báo tình hình sự cố, thảm họa, duy trì hệ thống thông tin liên lạc thông suốt bảo đảm cho chỉ đạo, chỉ huy, điều hành từ Trung ương đến các địa phương và lực lượng ứng phó.

- Nâng cấp và vận hành hiệu quả hệ thống cơ sở dữ liệu vận hành công trình thủy điện kết nối với hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia để kịp thời giám sát, chỉ đạo, chỉ huy công tác ứng phó với các tình huống khẩn cấp, sự cố công trình.

c) Nhiệm vụ khắc phục hậu quả

- Chỉ đạo các đơn vị triển khai các biện pháp khắc phục và xử lý sự cố công trình công nghiệp, nhất là công trình thủy điện, khai thác, chế biến khoáng sản, hóa chất giảm tối đa thiệt hại cho đơn vị và đảm bảo tuyệt đối an toàn cho người và tài sản của người dân khu vực xung quanh.

- Thực hiện nhiệm vụ khắc phục hậu quả sự cố, thiên tai theo chức năng nhiệm vụ của Bộ.

- Tổng hợp, đánh giá, thống kê số liệu thiệt hại do sự cố, thiên tai gây ra và các hoạt động ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thiên tai.

2. Giải pháp chủ yếu

a) Giữ vững và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước, phát huy vai trò của các đơn vị trong ngành Công Thương đối với hoạt động phòng thủ dân sự.

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng; phân công, phân cấp, xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức đối với công tác phòng thủ dân sự, ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa.

- Bồi dưỡng nâng cao kiến thức và năng lực thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự cho đội ngũ công chức, viên chức, người lao động theo phạm vi trách nhiệm, quyền hạn của đơn vị để đáp ứng yêu cầu “bốn tại chỗ” trong phòng ngừa, ứng phó, khắc phục sự cố, thảm họa.

b) Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho công chức, viên chức, người lao động và toàn dân về phòng thủ dân sự và tình trạng khẩn cấp.

- Bồi dưỡng, nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ và kiến thức về phòng thủ dân sự cho đội ngũ cán bộ làm nhiệm vụ thông tin, tuyên truyền.

- Đổi mới nội dung tuyên truyền, phổ biến kiến thức cơ bản về phòng thủ dân sự cho công chức, viên chức, người lao động; phổ biến kinh nghiệm, xây dựng năng lực, kỹ năng ứng phó sự cố, thiên tai cho các đơn vị trong ngành công thương.

- Quy định rõ trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức trong việc tuyên truyền về phòng thủ dân sự.

c) Tiếp tục hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách để thực hiện có hiệu quả công tác phòng thủ dân sự

- Rà soát, bổ sung các quy định về phòng thủ dân sự vào trong hệ thống văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành công thương, nhất là các quy định về quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy điện, khai thác khoáng sản, vật liệu nổ công nghiệp, dự trữ, cung ứng xăng dầu và hàng hóa thiết yếu phù hợp với tổ chức, bộ máy của ngành Công Thương, đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

- Hoàn thiện cơ chế chỉ huy của Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự Bộ Công Thương; cơ chế điều động lực lượng chuyên trách, kiêm nhiệm thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự.

d) **Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ hiện đại nâng cao năng lực cảnh báo, dự báo sớm**

- Đẩy mạnh các hoạt động nghiên cứu khoa học và ứng dụng công nghệ mới trong lĩnh vực phòng ngừa, ứng phó, khắc phục sự cố, thảm họa.

- Khuyến khích và tăng cường áp dụng các thành tựu khoa học công nghệ tiên tiến để nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo, thông tin liên lạc, thông tin truyền thông; nâng cao năng lực nghiên cứu theo dõi biến đổi khí hậu; nghiên cứu ứng dụng công nghệ mới, vật liệu mới trong phòng ngừa, ứng phó, khắc phục sự cố, thảm họa.

đ) **Tăng cường diễn tập các phương án, kế hoạch ứng phó để nâng cao trình độ, khả năng thực hiện nhiệm vụ cho các lực lượng phòng thủ dân sự.**

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức huấn luyện, diễn tập ứng phó, khắc phục các tình huống sự cố, thiên tai, thảm họa bảo đảm chặt chẽ, phù hợp sát thực tế.

- Tập trung huấn luyện đội ngũ cán bộ, lực lượng chuyên trách, kiêm nhiệm, gắn với vận động đông đảo quần chúng tham gia để nâng cao năng lực hoạt động phòng thủ dân sự cho các lực lượng chuyên trách, kiêm nhiệm.

- Tổ chức diễn tập theo các phương án, tập trung vào các phương án phức tạp, có nhiều khả năng xảy ra; huy động, phối hợp nhiều cấp, nhiều lực lượng để cứu hộ, sơ tán phòng, tránh thảm họa; chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất cho diễn tập, chú trọng đưa trang thiết bị, phương tiện hiện đại vào huấn luyện, diễn tập.

e) **Duy trì chế độ ứng trực kịp thời ứng phó, khắc phục sự cố, thảm họa**

Duy trì nghiêm chế độ trực phòng thủ dân sự; kịp thời điều động lực lượng, phương tiện ứng phó, khắc phục hiệu quả các tình huống xảy ra; đề xuất cấp trên trong trường hợp xảy ra sự cố vượt quá khả năng ứng phó của đơn vị.

g) **Tiến hành kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự, từng bước nâng cao chất lượng hoạt động phòng thủ dân sự**

- Định kỳ theo quy định, các cơ quan, tổ chức, đơn vị tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự trong lĩnh vực được phân công.

- Sau các sự cố nghiêm trọng do thiên tai, thảm họa phải tiến hành rút kinh nghiệm, kịp thời nhận diện khâu yếu, mặt yếu trong quá trình ứng phó để có biện pháp khắc phục; phổ biến các cách thức, phương pháp đã qua kiểm nghiệm để từng bước nâng cao hiệu quả công tác phòng thủ dân sự.

IV. CÔNG TÁC BẢO ĐẢM

1. Bảo đảm phương tiện, trang bị

- Đầu tư trang thiết bị, phương tiện phục vụ cho Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự Bộ Công Thương và Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy triển khai các nhiệm vụ phòng ngừa, ứng phó, khắc phục sự cố, thảm họa.

- Tổ chức huy động, trưng dụng phương tiện, trang bị, vật tư phòng thủ dân sự của tổ chức, cá nhân thực hiện theo quy định của pháp luật về trưng mua, trưng dụng tài sản.

2. Bảo đảm ngân sách hoạt động

- Kinh phí bảo đảm hoạt động phòng thủ dân sự được bảo đảm từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật được bố trí trong dự toán chi ngân sách hằng năm và được lồng ghép trong kinh phí thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm.

- Việc quản lý sử dụng ngân sách nhà nước được thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp

a) Đầu mối triển khai các hoạt động của Văn phòng thường trực Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự Bộ Công Thương và giúp Bộ trưởng triển khai các nhiệm vụ do Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia phân công.

b) Chủ trì thực hiện các nhiệm vụ cụ thể được giao tại Phụ lục ban hành kèm theo Kế hoạch này.

c) Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị triển khai các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, định kỳ 6 tháng và cuối năm tổng hợp báo cáo Bộ trưởng Bộ Công Thương kết quả thực hiện Kế hoạch.

2. Các đơn vị thuộc Bộ

a) Thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về phòng thủ dân sự tại kế hoạch này theo phạm vi, chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mình.

b) Chủ trì xây dựng và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Phụ lục ban hành kèm theo Kế hoạch này.

c) Bố trí kinh phí triển khai chương trình trong định mức chi thường xuyên và các nguồn ngân sách khác được giao hàng năm đối; lồng ghép trong kinh phí thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm; chương trình, dự án khác có liên quan như: nhiệm vụ xây dựng văn bản pháp luật, kinh phí thực hiện chuyên môn đặc thù (tuyên truyền, phổ biến, đào tạo, bồi dưỡng, huấn luyện, diễn tập ...).

3. Vụ Kế hoạch, Tài chính và Quản lý doanh nghiệp

Tổng hợp dự toán, trong khả năng ngân sách được giao hàng năm, báo cáo Lãnh đạo Bộ phương án phân bổ dự toán cho các đơn vị tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ theo quy định.

4. Báo Công Thương

a) Tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, trách nhiệm về phòng thủ dân sự cho cán bộ, đảng viên và nhân dân

b) Tổ chức huấn luyện, tuyên truyền, hướng dẫn, phổ biến pháp luật, cơ chế chính sách, kỹ năng phòng, chống sự cố.

c) Đẩy mạnh thông tin, truyền thông; triển khai cơ chế chia sẻ, trao đổi thông tin, dữ liệu về hoạt động phòng, chống thiên sự cố giữa các Bộ, cơ quan, địa phương và các cơ quan có liên quan.

d) Nâng cao kiến thức, năng lực, kỹ năng tuyên truyền, vận động, hướng dẫn, tổ chức việc phòng ngừa, ứng phó, khắc phục sự cố cho cán bộ, đảng viên, nhất là ở các thôn, bản, vùng sâu, vùng xa; kỹ năng nhận biết các tình huống khẩn cấp và các biện pháp phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai cho người dân.

5. Các Tập đoàn: Điện lực Việt Nam, Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam; Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam, Xăng dầu Việt Nam; Hóa chất Việt Nam

a) Chỉ đạo các đơn vị thuộc phạm vi quản lý tổ chức triển khai các nhiệm vụ, giải pháp về phòng thủ dân sự trong phạm vi, lĩnh vực hoạt động của đơn vị mình.

b) Chủ động rà soát, xây dựng các phương án, biện pháp ứng phó với tình huống khẩn cấp, sập đổ công trình thuộc phạm vi quản lý.

c) Phối hợp chặt chẽ với các đơn vị thuộc Bộ Công Thương xây dựng, trình cấp thẩm quyền phê duyệt Kế hoạch quốc gia ứng phó sự cố cháy nổ giàn khoan, đường ống dẫn dầu, hóa chất độc, khí, sự cố sập đổ hầm lò khai thác khoáng sản.

d) Chủ trì xây dựng và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Phụ lục ban hành kèm theo Kế hoạch này./.

PHỤ LỤC

Nhiệm vụ của các đơn vị triển khai Kế hoạch Phòng thủ dân sự của Bộ Công Thương giai đoạn 2026 - 2030

(Ban hành kèm theo Quyết định số .../QĐ-BCT ngày 24 tháng 8 năm 2026 của Bộ Công Thương)

2092

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian triển khai	Kết quả
A	NHIỆM VỤ PHÒNG NGỪA				
I	Hoàn thiện hệ thống pháp luật liên quan đến phòng thủ dân sự				
1	Rà soát, sửa đổi, bổ sung Luật Điện lực	Cục ĐL	Cục ATMT, Vụ DK, các đơn vị trong Bộ	2026	Dự thảo Luật trình Quốc hội thông qua
2	Rà soát, sửa đổi, bổ sung Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2025/NĐ-CP về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực	Cục ATMT	Cục ĐL, EVN, PVN, TKV	2026	Dự thảo Nghị định trình Chính phủ
3	Xây dựng Thông tư quy định về an toàn đập, hồ chứa thủy điện	Cục ATMT	Cục ĐL, EVN	2026	Dự thảo Thông tư trình Bộ trưởng
4	Rà soát hệ thống pháp luật về hóa chất đáp ứng các yêu cầu về phòng thủ dân sự	Cục Hóa chất	Các đơn vị liên quan	2026 - 2030	Nhiệm vụ thường xuyên
5	Rà soát hệ thống pháp luật về dầu khí đáp ứng yêu cầu về phòng thủ dân sự	Vụ DKT	Các đơn vị liên quan	2026 - 2030	Nhiệm vụ thường xuyên
II	Kế hoạch ứng phó sự cố cháy nổ gian khoan, đường ống dẫn dầu, khí				
1	Xây dựng Kế hoạch quốc gia ứng phó sự	PVN	Cục ATMT,	2026-2027	Dự thảo Kế hoạch quốc

	cổ cháy nổ giàn khoan, đường ống dẫn dầu, khí		Vụ DKT		gia
2	Trình cấp thẩm quyền ban hành Kế hoạch quốc gia ứng phó sự cố cháy nổ giàn khoan, đường ống dẫn dầu, khí	Cục ATMT	Vụ DKT, PVN	2026-2027	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ
3	Chỉ đạo và hướng dẫn việc xử lý các vụ cháy nổ giàn khoan, đường ống dẫn dầu, khí	PVN	Cục ATMT, Vụ DKT	2026 - 2030	Nhiệm vụ thường xuyên
4	Chủ trì tham mưu cho Bộ trưởng trình cấp thẩm quyền các biện pháp ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa liên quan đến sự cố cháy nổ giàn khoan, đường ống dẫn dầu, khí	Cục ATMT	Vụ DKT, TKV	2026 - 2030	Nhiệm vụ thường xuyên
III	Kế hoạch ứng phó sự cố sập đổ hầm lò khai thác khoáng sản				
1	Xây dựng Kế hoạch quốc gia ứng phó sự cố sập đổ hầm lò khai thác khoáng sản	TKV	Cục ATMT, Vụ DKT	2026-2027	Dự thảo Kế hoạch quốc gia
2	Trình cấp thẩm quyền ban hành Kế hoạch quốc gia ứng phó sự cố sập đổ hầm lò khai thác khoáng sản	Cục ATMT	Vụ DKT, TKV	2026-2027	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ
3	Chỉ đạo và hướng dẫn việc xử lý các vụ sập đổ hầm lò khai thác khoáng sản	TKV	Cục ATMT, Vụ DKT	2026 - 2030	Nhiệm vụ thường xuyên
4	Chủ trì tham mưu cho Bộ trưởng trình cấp thẩm quyền các biện pháp ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa liên quan đến sự cố sập đổ hầm lò khai thác khoáng sản	Cục ATMT	Vụ DKT, TKV	2026 - 2030	Nhiệm vụ thường xuyên

IV	Kế hoạch ứng phó sự cố khẩn cấp đối với công trình thủy điện				
1	Xây dựng các biện pháp ứng phó, khác phục hậu quả sự cố đối với công trình thủy điện (đối với các công trình thủy điện do EVN đầu tư, quản lý, vận hành)	EVN	Cục ATMT, Cục ĐL	2026 - 2027	Dự thảo các biện pháp
2	Xây dựng các biện pháp ứng phó, khác phục hậu quả sự cố đối với công trình thủy điện (đối với các công trình thủy điện ngoài EVN)	Chủ đập thủy điện ngoài EVN	Cục ATMT, Cục ĐL	2026 - 2027	Dự thảo các biện pháp
3	Phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Môi trường xây dựng Kế hoạch ứng phó sự cố vỡ đập công trình thủy điện	Cục ATMT	EVN, Cục ĐL	2026 - 2030	Theo yêu cầu của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
4	Chỉ đạo và hướng dẫn các đơn vị triển khai các biện pháp ứng phó, khác phục hậu quả sự cố đối với công trình thủy điện	Cục ATMT	Cục ĐL, EVN, TKV, PVN	2026 - 2030	Nhiệm vụ thường xuyên
5	Chủ trì tham mưu cho Bộ trưởng trình cấp thẩm quyền các biện pháp ứng phó, khác phục hậu quả sự cố, thảm họa liên quan đến sự cố vỡ đập công trình thủy điện	Cục ATMT	Cục ĐL, EVN, TKV, PVN	2026 - 2030	Nhiệm vụ thường xuyên
V	Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất cấp Quốc gia				
1	Xây dựng Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất cấp Quốc gia	Cục Hóa chất	Cục ATMT, Vinachem	2027-2028	Dự thảo Kế hoạch quốc gia
2	Trình cấp thẩm quyền ban hành Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất cấp Quốc gia	Cục Hóa chất	Vinachem	2027-2028	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ

3	Chỉ đạo các đơn vị triển khai Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất cấp Quốc gia	Cục Hóa chất	Cục ATMT, Vinachem	2028 - 2030	Tài liệu tập huấn
4	Chủ trì tham mưu cho Bộ trưởng trình cấp thẩm quyền các biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất cấp Quốc gia	Cục Hóa chất	Cục ATMT, Vinachem	2028 - 2030	Nhiệm vụ thường xuyên
VI	Đôn đốc Sở Công Thương các tỉnh, thành phố có Kế hoạch dự trữ mặt hàng thiết yếu kịp thời ứng phó với các tình huống thiên tai	Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước	Sở Công Thương các tỉnh, các doanh nghiệp	2026 - 2030	Nhiệm vụ thường xuyên
VII	Tổ chức các chương trình đào tạo, huấn luyện, bồi dưỡng kiến thức phòng thủ dân sự cho lực lượng phòng thủ dân sự	Cục ATMT	Văn phòng Bộ, các đơn vị liên quan	2026 - 2030	Nhiệm vụ thường xuyên
VIII	Tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức cho người lao động và người dân về phòng thủ dân sự; kỹ năng phòng, tránh sự cố, thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, môi trường.	Báo Công Thương	Văn phòng Bộ, Cục ATMT, các đơn vị liên quan	2026 - 2030	Nhiệm vụ thường xuyên
B	NHIỆM VỤ ỨNG PHÓ				
1	Thực hiện trách nhiệm của Bộ Công Thương đối với công tác phòng thủ dân sự, phòng, chống thiên tai thuộc nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia	Cục ATMT	Văn phòng Bộ, các đơn vị liên quan	2026 - 2030	Nhiệm vụ thường xuyên
2	Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Ban Chỉ huy và Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự Bộ Công Thương	Cục ATMT	Văn phòng Bộ, các đơn vị liên quan	2026 - 2030	Nhiệm vụ thường xuyên

3	Thực hiện các nhiệm vụ đảm bảo an toàn hồ chứa thủy điện quan trọng đặc biệt và hồ chứa trên địa bàn 2 tỉnh trở lên	Cục ATMT	EVN, Cục ĐL và các đơn vị liên quan	2026 - 2030	Nhiệm vụ thường xuyên
4	Nâng cấp và vận hành hiệu quả hệ thống cơ sở dữ liệu vận hành công trình thủy điện kết nối với hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia	Cục ATMT	Cục TMDT	2026 - 2030	Nhiệm vụ thường xuyên
5	Tổ chức diễn tập định kỳ các phương án ứng phó sự cố theo Kế hoạch quốc gia đã được cấp thẩm quyền phê duyệt đối với các công trình thuộc phạm vi quản lý	EVN, PVN, TKV, Vinachem, Petrolimex	Cục ATMT, Cục HC, Cục ĐL, Vụ DKT	2026 - 2030	Nhiệm vụ thường xuyên
C	KHẮC PHỤC HẬU QUẢ				
1	Chỉ đạo các đơn vị triển khai các biện pháp khắc phục và xử lý sự cố công trình công nghiệp, nhất là công trình thủy điện, khai thác, chế biến khoáng sản, hóa chất giảm tối đa thiệt hại cho đơn vị và đảm bảo tuyệt đối an toàn cho người và tài sản của người dân khu vực xung quanh	Cục ATMT, Cục Hóa chất	EVN, PVN, TKV, Vinachem, Petrolimex	2026 - 2030	Nhiệm vụ thường xuyên
2	Tổng hợp, đánh giá, thống kê số liệu thiệt hại do sự cố, thiên tai gây ra và các hoạt động ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thiên tai	Cục ATMT, Cục Hóa chất	EVN, PVN, TKV, Vinachem, Petrolimex	2026 - 2030	Nhiệm vụ thường xuyên